TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2022/HNGĐ - ST
Ngày 24/8/2022
V/v " Thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Như Long
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà: Nguyễn Thị Ánh Tuyết
2. Bà: Trần Thị Thu Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 113/2022/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022 về việc " Thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Bích M - Sinh năm: 1975.
Địa chỉ: Thôn T2, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

2- Bị đơn: Anh Khổng Văn Kh - Sinh năm 1974.
Địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/6/2022 và các bản tự khai của chị Hoàng Thị Bích M và anh Khổng Văn Kh cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án thì chị Hoàng Thị Bích M và anh Khổng Văn Kh kết hôn với nhau tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Sơn Hà, huyện B, tỉnh Lào Cai. Do mâu thuẫn vợ chồng năm 2021 anh chị đã có đơn xin ly hôn tại Tòa án và đã được Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai giải quyết cho ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 110/2021/QĐST - HNGĐ ngày 31/8/2021.

Về con chung: Khi ly hôn chị Hoàng Thị Bích M là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai cháu Khổng Hoàng A và cháu Khổng Hoàng Đ cùng Sinh ngày 07/9/2005 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Khổng Văn

Kh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung cho cháu Khổng Hoàng A là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu Khổng Hoàng A trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn chị Hoàng Thị Bích M cùng hai cháu Khổng Hoàng A và cháu Khổng Hoàng Đ về ở tại Thôn T2, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai sinh sống ổn định, anh Khổng Văn Kh vẫn chu cấp đầy đủ tiền cấp dưỡng nuôi dưỡng cháu Khổng Hoàng A theo quyết định của Tòa án.

Đến ngày 03/6/2022 chị Hoàng Thị Bích M có đơn khởi kiện gửi Tòa án yêu cầu về việc xin thay đổi quyền nuôi dưỡng con chung với lý do vì điều kiện sức khỏe phải đi khám chữa bệnh, bản thân không thể nuôi dưỡng và quản lý các cháu được. Mặt khác đến nay các cháu đều có yêu cầu và nguyện vọng ở với anh Khổng Văn Kh. Do vậy chị Hoàng Thị Bích M có yêu cầu và đề nghị Tòa án giải quyết điều chỉnh thay đổi quyền nuôi dưỡng con chung để anh Khổng Văn Kh là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu Khổng Hoàng A và cháu Khổng Hoàng Đ cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị Bích M có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung cho cháu Khổng Hoàng A một tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu Khổng Hoàng A trưởng thành đủ 18 tuổi.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Khổng Văn Kh không nhất trí với yêu cầu của chị Hoàng Thị Bích M và đề nghị Tòa án giải quyết giữ nguyên hiện trạng về việc nuôi dưỡng con chung theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 110/2021/QĐST - HNGĐ ngày 31/8/2021 về việc nuôi dưỡng con chung để đảm bảo sự ổn định trong sinh hoạt cho các cháu không bị sáo trộn, ảnh hưởng đến tâm lý của các cháu. Mặt khác khi ly hôn anh và chị Hoàng Thị Bích M đã tự thỏa thuận với nhau về việc chia tài sản chung là để chị Hoàng Thị Bích M sử dụng để nuôi dưỡng con chung, hiện tại bản thân anh không có nhà và nơi ở ổn định phải ở nhờ nhà bố mẹ đẻ anh tại Thôn L, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai. Do vậy anh không có đủ điều kiện để nuôi dưỡng các cháu theo yêu cầu của chị Hoàng Thị Bích M.

Tại phiên toà hôm nay chị Hoàng Thị Bích M và anh Khổng Văn Kh vẫn giữ nguyên quan điểm không thống nhất được với nhau về việc nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn và đều đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết những yêu cầu của anh, chị theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về nội dung: Chị Hoàng Thị Bích M và anh Khổng Văn Kh kết hôn với nhau tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Sơn Hà, huyện B, tỉnh Lào Cai. Do mâu thuẫn vợ chồng nên tháng 8/2021 anh chị đã có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc ly hôn và nuôi dưỡng con chung khi ly hôn và đã được Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai giải quyết cho ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 110/2021/QĐST - HNGĐ ngày 31/8/2021 với nội dung: "Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Khổng Văn Kh và chị Hoàng Thị Bích M; Về con chung: Chị Hoàng Thị Bích M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Khổng Hoàng A và cháu Khổng Hoàng Đ cùng sinh ngày 07/9/2005 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Khổng Văn Kh có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung cho cháu Khổng Hoàng A một tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu Khổng Hoàng A trưởng thành đủ 18 tuổi".

Sau khi ly hôn chị Hoàng Thị Bích M cùng hai cháu Khổng Hoàng A và cháu Khổng Hoàng Đ về ở tại Thôn T2, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai sinh sống ổn định, anh Khổng Văn Kh vẫn chu cấp đầy đủ tiền cấp dưỡng nuôi dưỡng cháu Khổng Hoàng A theo quyết định của Tòa án.

Đến ngày 03/6/2022 chị Hoàng Thị Bích M có đơn khởi kiện gửi Tòa án yêu cầu xin thay đổi quyền nuôi dưỡng con chung với lý do: Điều kiện sức khỏe phải đi khám chữa bệnh dài ngày, bản thân không thể nuôi dưỡng và quản lý các cháu được. Mặt khác các cháu đều có yêu cầu và nguyện vọng được ở với anh Khổng Văn Kh. Do vậy chị Hoàng Thị Bích M có yêu cầu và đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi quyền nuôi dưỡng con chung để anh Khổng Văn Kh là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu Khổng Hoàng A và cháu Khổng Hoàng Đ đều sinh ngày 07/9/2005 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị Bích M có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu Khổng Hoàng A một tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu Khổng Hoàng A trưởng thành đủ 18 tuổi để chị có thời gian và điều kiện đi khám chữa bệnh.

Đối với anh Khổng Văn Kh không nhất trí với yêu cầu của chị Hoàng Thị Bích M và đề nghị Tòa án giải quyết giữ nguyên hiện trạng về việc nuôi dưỡng con chung theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 110/2021/QĐST - HNGĐ ngày 31/8/2021 về việc nuôi dưỡng con chung để đảm bảo sự ổn định trong sinh hoạt cho các cháu không bị sáo trộn, ảnh hưởng đến tâm lý của các cháu. Mặt khác khi ly hôn anh và chị Hoàng Thị Bích M đã tự thỏa thuận với nhau về việc chia tài sản chung là để chị Hoàng Thị Bích M sử dụng nhà và đất

để nuôi dưỡng con chung, hiện tại bản thân anh không có nhà ở ổn định phải ở nhờ nhà bố mẹ đẻ anh. Do vậy anh không có đủ điều kiện để nuôi dưỡng các cháu theo yêu cầu của chị Hoàng Thị Bích M.

Tại phiên toà hôm nay chị Hoàng Thị Bích M và anh Khổng Văn Kh vẫn giữ nguyên quan điểm không thống nhất được với nhau về việc nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn và đều đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết những yêu cầu của anh, chị theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu của chị Hoàng Thị Bích M và anh Khổng Văn Kh Hội đồng xét xử xét thấy Chị Hoàng Thị Bích M và anh Khổng Văn Kh đều là những người đang công tác trong các cơ quan nhà nước, có thu nhập ổn định và đều có đủ điều kiện để nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục các cháu cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Mặt khác trong quá trình giải quyết vụ án cháu Khổng Hoàng A có nguyện vọng xin được ở với bố là anh Khổng Văn Kh, cháu Khổng Hoàng Đức có nguyện vọng xin được ở với mẹ là chị Hoàng Thị Bích M. Đồng thời trong quá trình giải quyết vụ án anh Khổng Văn Kh cũng đã đồng ý và có yêu cầu và nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Khổng Hoàng A và để chị Hoàng Thị Bích M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Khổng Hoàng Đ cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Do vậy để đảm bảo sự ổn định về sinh hoạt của các cháu, cũng như tâm tư nguyện vọng của các cháu Hội đồng xét xử cần chấp nhận một phần yêu cầu của chị Hoàng Thị Bích M điều chỉnh việc nuôi dưỡng con chung giữa chị Hoàng Thị Bích M và anh Khổng Văn Kh và giao cháu Khổng Hoàng Đ cho chị Hoàng Thị Bích M, giao cháu Khổng Hoàng A cho anh Khổng Văn Kh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung là phù hợp với thực tế và tâm tư nguyện vọng của các cháu, phù hợp với các qui định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[2]. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. **Về nội dung**: Chấp nhận một phần yêu cầu của chị Hoàng Thị Bích M về việc xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Xử giao cháu Khổng Hoàng Đ - Sinh ngày: 07/9/2005 cho chị Hoàng Thị Bích M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Khổng Hoàng A - Sinh ngày: 07/9/2005 cho anh Khổng Văn Kh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Chị Hoàng Thị Bích M và anh Khổng Văn Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.Về án phí: Chị Hoàng Thị Bích M phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0002968 ngày 13/6/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai.

Xác nhận chị Hoàng Thị Bích M đã nộp đủ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn, báo cho nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- *TAND tỉnh Lào Cai;*
- *VKSND huyện BT(2);*
- *Chi cục THA dân sự huyện BT;*
- *UBND xã Sơn Hà, huyện BT;*
- *Các đương sự (2);*
- *Lưu HS – TA - VP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Đã Ký

Phạm Như Long